

Số: 37 /2018/QĐST - HNGĐ

Nông Cống, ngày 29 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 36/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 03 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Ngô Văn K - Sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn 10 + 12, xã M Kh, huyện N C, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Đinh Thị Th - Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Q T, thị trấn N C, huyện N C, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo nghị quyết;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Văn K và chị Đinh Thị Th.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Anh K và chị Th có 02 con chung. Hai bên thống nhất thỏa thuận anh K trực tiếp nuôi cháu đầu là Ngô Đại Ph, sinh ngày 24/8/2014. Chị Th trực tiếp nuôi cháu

thứ hai Ngô Minh H, sinh ngày 23/7/2016. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung hai bên không yêu cầu.

Anh K, chị Th có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Anh K và chị Th không có tài sản và nợ chung, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh Ngô Văn K và chị Đinh Thị Th thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện N C;
- Tòa án nhân dân tỉnh Th H;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện N C;
- Ủy ban nhân dân xã V Th;
- Lưu: HS, VP, H (11).

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Phạm Hữu Thắng

